TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PLEIKU** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2022/DS-ST
Ngày 11/7/2022
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU, TỈNH GIA LAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà **Trần Thị Hồng**
- Các Hội thẩm nhân dân:
  1/ Bà Lê Thị Toan
  2/ Bà Tô Thị Lành.
- Thư ký phiên toà: Bà **Lê Thị Nhớ** – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.
- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Thắng Trinh**.

Ngày 11 tháng 7 năm 2022 tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 293/2021/TLST-DS ngày 10/11/2021, về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2022/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 5 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 59/2022/QĐST-DS ngày 13 tháng 6 năm 2022 và Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử vụ án số 658/TB ngày 24/6/2022 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Đại C Việt Nam.

Địa chỉ trụ sở: 22 Ngô Quyền, phường Tràng T, Quận Hoàn K, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình L. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn P - Chuyên viên tố tụng- khối quản lý và tái cấu trúc tài sản thuộc Ngân hàng TMCP Đại C Việt Nam. Địa chỉ: 02 đường 30 tháng 4, phường Hòa Cường B, quận Hải C, TP. Đà Nẵng. Theo văn bản ủy quyền số 19320/UQ-PVB ngày 20/10/2021.

Ông P có mặt.

2. **Bị đơn:** Ông Nguyễn Mạnh H.

Địa chỉ: Tổ 5, phường Trà B, TP. P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 03/11/2021, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngân hàng TMCP Đại C Việt Nam – Chi nhánh Quy Nhơn – PGD Đập Đá và ông Nguyễn Mạnh H đã ký hợp đồng tín dụng số 0702/2018HĐTD/PVB-DD ngày 06/02/2018, ông H vay số tiền vay 830.000.000 đồng, mục đích vay: mua xe ô tô phục vụ kinh doanh, lãi suất: 8,8%/năm đầu, sau đó điều chỉnh 3 tháng/lần, lãi quá hạn 150%, thời hạn vay 60 tháng, trả lãi, gốc vào ngày 06 hàng tháng. Hợp đồng tín dụng được công chứng theo quy định của pháp luật.

Để bảo đảm cho khoản vay nói trên, ông H đã thế chấp tài sản theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 0702/2018//HĐBĐ/PVB-DD ngày 06/02/2018.

Tài sản thế chấp: Xe ôtô khách, nhãn hiệu: HYUNDAI, số khung: 6SATHC009417, màu sơn: bạc, số máy D4CBF832246, số chỗ ngồi: 16, biển số: 81B-015.85, giấy đăng ký xe ô tô số: 024501 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Gia Lai cấp ngày 01/02/2018 cho ông Nguyễn Mạnh H

Hợp đồng thế chấp đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Đà Nẵng ngày 06/02/2018.

Quá trình thực hiện hợp đồng ông H đã trả gốc và lãi đến ngày 06/02/2021 số tiền là 713.599.743 đồng, trong đó nợ gốc là 512.080.000 đồng, nợ lãi 201.519.743 đồng.

Ông H đã vi phải nghĩa vụ trả gốc và lãi từ ngày 06/3/2021 đến nay, mặc dù nguyên đơn đã nhiều lần đòi nợ như ông H vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Sau khi nguyên đơn khởi kiện thì ông H lại trả nợ với số tiền 317.000.000 đồng, trong đó trả gốc 274.410.000 đồng, trả lãi 42.590.000 đồng.

Tính đến ngày 11/7/2022 ông H còn nợ tổng cộng là: 56.098.991 đồng, trong đó gồm: Nợ gốc: 43.510.000 đồng, nợ lãi 12.588.991 đồng.

Nay nguyên đơn yêu cầu ông H phải trả toàn bộ số nợ trên và lãi phát sinh theo theo hợp đồng tín dụng đã ký cho tới khi thanh toán xong toàn bộ số nợ.

Trường hợp ông H không thanh toán được nợ cho Ngân hàng thì yêu cầu Cơ quan thi hàng án xử lý tài sản thế chấp theo các Hợp đồng thế chấp tài sản nêu trên để thu hồi nợ.

*** Bị đơn là ông Nguyễn Mạnh H trình bày tại bản tự khai:** Ông H công nhận đã ký hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp xe ô tô để vay với số tiền 830.000.000 đồng như nguyên đơn đã khởi kiện, ông H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán do tình hình dịch bệnh xe không chạy được nên không có tiền trả cho nguyên đơn, số tiền còn nợ ông H sẽ trả vào cuối tháng 02/2022, nếu ông H không trả được số nợ còn lại thì ông H đồng ý xử lý tài sản thế chấp để trả nợ.

* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. phố Pleiku, tỉnh Gia Lai:

- Về tố tụng: Tòa án đã thực hiện đầy đủ và đúng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Nguyên đơn đã đưa ra được chứng cứ để chứng minh cho việc bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thánh toán nợ gốc, nợ lãi, đồng thời nguyên đơn cũng chứng minh việc ký kết hợp đồng tín dụng, Hợp đồng thế chấp là hợp pháp nên yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Nguyên đơn được trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam có đơn yêu cầu tòa án giải quyết *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* với ông Nguyễn Mạnh H có địa chỉ: Tổ 5, phường Trà B, TP. P, tỉnh Gia Lai. Căn cứ: khoản 3 Điều 26; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai.

[2] Bị đơn là ông Nguyễn Mạnh H đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt. Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Xét Hợp đồng tín dụng số 0702/2018HĐTD/PVB-DD ngày 06/02/2018 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam – Chi nhánh Quy Nhơn – PGD Đập Đá với ông Nguyễn Mạnh H đã được giao kết trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện các bên tham gia ký kết hợp đồng có đủ năng lực hành vi dân sự, hình thức và nội dung của hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật nên có hiệu lực pháp luật.

Xét yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu ông Nguyễn Mạnh H phải trả số nợ gốc và lãi của Hợp đồng tín dụng nêu trên với tổng số tiền tính đến ngày 11/7/2022 là: 56.098.991 đồng, trong đó gồm: Nợ gốc: 43.510.000 đồng, nợ lãi 12.588.991 đồng và lãi phát sinh theo theo hợp đồng tín dụng đã ký cho tới khi thanh toán xong toàn bộ số nợ.

Theo Hợp đồng tín dụng hai bên đã ký, ông H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và nợ lãi. Việc tính lãi, điều chỉnh lãi, chuyển nợ quá hạn nguyên đơn đã thực hiện đúng theo hợp đồng và phù hợp với quy định của pháp luật nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn có cơ sở và được chấp nhận

[4] Đối với yêu cầu xử lý tài sản thế chấp, khi ông H không trả được nợ. Để bảo đảm cho khoản vay, ông H đã thế chấp tài sản theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số: 0702/2018//HĐBĐ/PVB - DD ngày 06/02/2018. Hợp đồng thế chấp được đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật. Xét thấy hợp đồng thế chấp được ký kết trên cơ sở tự nguyện về nội dung và hình thức đúng quy định của pháp luật nên yêu cầu về xử lý tài sản thế chấp của nguyên đơn có cơ sở và được chấp nhận.

[5]Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, ông H phải chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 2.804.950 đồng. Trả lại cho nguyên đơn tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[6]Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ tài sản thế chấp ông H phải chịu 2.500.000 đồng. Số tiền này nguyên đơn đã nộp nên ông H phải trả lại cho nguyên đơn số tiền này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 274, Điều 280, Điều 292, Điều 295, Điều 298, Điều 299; Điều 317; Điều 318; Điều 321; Điều 323; Điều 385; Điều 397; Điều 401; Điều 463 và Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015.

Áp dụng: Điều 91; Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Căn cứ: khoản 3 Điều 26; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; Điều 157; Điều 158; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam.

- Về số tiền nợ: Buộc ông Nguyễn Mạnh H phải trả cho Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam số tiền nợ gốc và tiền nợ lãi phát sinh từ Hợp đồng tín dụng đã ký, tính đến ngày 11/7/2022 là: 56.098.991 đồng, trong đó gồm: Nợ gốc: 43.510.000 đồng, nợ lãi 12.588.991 đồng.

- Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp ông Nguyễn Mạnh H không trả được hết số nợ trên, thì Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 0702/2018//HĐBĐ/PVB- DD ngày 06/02/2018.

Tài sản thế chấp: Xe ôtô khách, nhãn hiệu: HYUNDAI, số khung: 6SATHC009417, màu sơn: bạc, số máy D4CBF832246, số chỗ ngồi: 16, biển số: 81B-015.85, giấy đăng ký xe ô tô số: 024501 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Gia Lai cấp ngày 01/02/2018 cho ông Nguyễn Mạnh H đã được ký giữa Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam – Chi nhánh Quy Nhơn – PGD Đập Đá và ông Nguyễn Mạnh H

- Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- V**ề án phí dân sự sơ thẩm:** Buộc ông Nguyễn Mạnh H phải chịu 2.804.950 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 8.614.227 đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng số 0001014 ngày 10 tháng 11 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự TP. Pleiku.

- Về chi phí tố tụng khác:

+ Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Nguyễn Mạnh H phải chịu 2.500.000 đồng, số tiền này nguyên đơn đã nộp đủ nên ông Nguyễn Mạnh H phải trả lại cho Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam số tiền là 2.500.000 đồng.

Kể từ ngày người có quyền yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại Trụ sở ủy ban nhân dân nơi cư trú./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Tp.Pleiku;
- Chi cục THADS Tp.Pleiku;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Tp.Pleiku;
- Chi cục THADS Tp.Pleiku;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa